

Số: 866 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 31 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận niên độ kỳ kế toán từ 01/01/2023 đến 31/12/2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/6/2021;

Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương ngày 28/4/2023;

Căn cứ báo cáo tài chính niên độ kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu chính; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận niên độ kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương như sau:

A. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN
I	SẢN PHẨM SẢN XUẤT CHỦ YẾU			
1	- Sản xuất nước sạch đầu nguồn	Triệu m ³	69.395	70,876
2	- Sản lượng doanh thu nước sạch	Triệu m ³	58.850	60,745
3	- Tỷ lệ thất thoát, thất thu	%	11	11
4	- Phát triển khách hàng	Hộ	6.000	5.208
II	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH			
1	Vốn chủ sở hữu (vốn điều lệ)	Triệu đồng	318.824,7	318.824,7
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	526.000	543.303
	- Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	508.700	523.644
	- Thi công xây lắp	Triệu đồng	9.600	9.693
	- Nước tinh lọc và hoạt động khác	Triệu đồng	7.700	9.966
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	459.000	486.143
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	67.000	57.160
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	53.300	44.569
III	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC			
1	Nộp ngân sách	Triệu đồng	69.900	84.366
	- Các loại thuế, phí	Triệu đồng	53.736	68.202
	- Cổ tức trả nhà nước	Triệu đồng	16.164	16.164
2	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu	%	12,8	10,5
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH	%	21	17,9
4	Tổng quỹ lương NLĐ	Triệu đồng	98.732	97.891
5	Tổng lao động	Người	943	926
6	Lương bình quân người/tháng	Triệu đồng	8,725	8,809



B. Báo cáo tài chính niên độ kỳ kế toán từ 01/01/2023 đến 31/12/2023*Các chỉ tiêu chính như sau:*

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN
I	Tổng tài sản	đồng	953.190.668.699
1	Tài sản ngắn hạn	đồng	70.209.983.614
2	Tài sản dài hạn	đồng	882.980.685.085
II	Tổng nguồn vốn	đồng	953.190.668.699
1	Nợ phải trả	đồng	513.316.644.338
2	Vốn chủ sở hữu	đồng	439.874.024.361

(Chi tiết tại báo cáo tài chính niên độ kỳ kế toán từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được công bố thông tin trên website: hdwaco.com.vn)

C. Phân phối lợi nhuận niên độ kỳ kế toán:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	Triệu đồng	53.300.000.000	44.569.312.712
2	Lợi nhuận nộp NSNN (theo Quyết định số 3184/QĐ ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh)	Triệu đồng		13.716.054.871
3	Lợi nhuận để trả cổ tức	Triệu đồng	25.187.000.000	25.248.931.882
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	15.990.000.000	3.119.851.889
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	12.123.000.000	2.484.474.070
5.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của BDH	Triệu đồng	329.000.000	
5.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLĐ	Triệu đồng	11.794.000.000	2.484.474.070

D. Ủy quyền cho HĐQT xem xét và quyết định:

Thời gian chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục liên quan đến chia cổ tức cho các cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tài liệu Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Văn Phụng

Số: 867 /TTr -HĐQT

Hải Dương, ngày 31 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

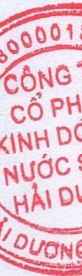
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua 25/6/2021;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và tình hình thực tế sản xuất của các đơn vị trực thuộc trong toàn công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 của công ty, cụ thể như sau:

A. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

STT	CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH
I	SẢN PHẨM SẢN XUẤT CHỦ YẾU		
1	- Sản xuất nước sạch đầu nguồn	Triệu m ³	72,376
2	- Sản lượng doanh thu nước sạch	Triệu m ³	61,700
3	- Tỷ lệ thất thoát, thất thu (phần đầu duy trì)	%	11
4	- Phát triển khách hàng	Hộ	5.000
II	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH		
1	Vốn chủ sở hữu (vốn điều lệ)	Triệu đồng	318.824,7
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	546.100
	- Nước sạch	Triệu đồng	529.300
	- Thi công xây lắp	Triệu đồng	7.500
	- Nước tinh lọc và các hoạt động khác	Triệu đồng	9.300
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	488.900
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	57.200
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	45.000
III	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC		
1	Nộp ngân sách	Triệu đồng	77.068
	- Các loại thuế, phí	Triệu đồng	60.657
	- Cổ tức trả nhà nước (dự kiến)	Triệu đồng	16.411
2	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu	%	10,47
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH	%	17,94
4	Tổng quỹ lương NLD	Triệu đồng	99.377
5	Tổng lao động	Người	940
6	Lương bình quân người/tháng	Triệu đồng	8,81



B. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	Triệu đồng	45.000
1	Trả cổ tức bằng tiền dự kiến 7,9%	%	25.187
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	13.500
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi:	Triệu đồng	6.313
	Trong đó:		
	- <i>Quỹ khen thưởng phúc lợi của người lao động</i>		5.974
- <i>Quỹ khen thưởng của BĐH</i>	339		

C. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và quyết định:

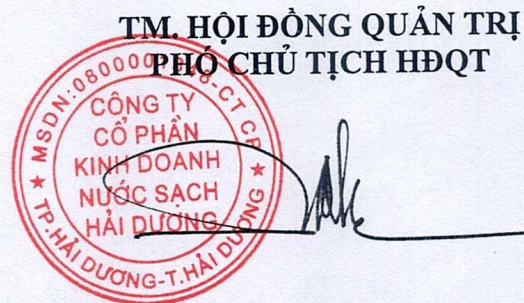
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lợi nhuận sau thuế đạt được của năm 2024, quy định theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần vốn góp chi phối của nhà nước:

- Quyết định quỹ tiền lương thực hiện của người lao động;
- Quyết định trích lập các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển; Quỹ khen thưởng, phúc lợi và các quỹ khác theo quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tài liệu Đại hội.



Nguyễn Văn Phụng



Số: 873/TTr-BKS

Hải Dương, ngày 31 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Thông qua tiêu chí và danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
các báo cáo tài chính năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương thông qua ngày 25/6/2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 1065/QĐ-HĐQT ngày 29/6/2021;

Căn cứ Quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024;

Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn, danh sách đề xuất lựa chọn các doanh nghiệp kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các doanh nghiệp kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 theo quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ tài chính và được UBCK nhà nước chấp thuận;

- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và kinh nghiệm, trung thực, khách quan, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp;

- Không có quan hệ mua bán cổ phiếu, tài sản hoặc góp vốn liên doanh với Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương;

- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Danh sách đề xuất các đơn vị kiểm toán:

1. Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)

2. Công ty TNHH kiểm toán An Việt (ANVIET)

3. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY)

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Số: 89 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 31 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương thông qua ngày 25/6/2021.

Căn cứ Nghị quyết số 695/NQ-ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2023.

Căn cứ Công văn số 1575/UBND – VP của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 15/5/2023 về việc chấp thuận quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Công ty cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

I. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023.

1. Mức lương, thù lao và tổng quỹ lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2023:

Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000	Đồng/tháng
Mức lương Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	28.500.000	Đồng/tháng
Mức lương Thành viên HĐQT chuyên trách	26.000.000	Đồng/tháng
Mức thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách	6.000.000	Đồng/tháng
Mức lương Trưởng BKS	24.500.000	Đồng/tháng
Mức lương Kiểm soát viên chuyên trách	16.000.000	Đồng/tháng
Mức thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách	3.200.000	Đồng/tháng

2. Nguyên tắc trả lương:

- Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách tại Công ty được trả lương chuyên trách, không hưởng thù lao.

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý điều hành Công ty (TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng) hưởng lương chuyên trách đối với các chức danh quản lý, lãnh đạo đó không hưởng thêm thù lao thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách, không kiêm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thì được hưởng thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS

HĐQT hưởng lương chuyên trách gồm có 02 người: Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT.

HĐQT Hưởng thù lao có: 01 người.

BKS hưởng lương chuyên trách gồm có: 03 người, Trưởng BKS, 02 Thành viên.

Tổng Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch theo mức lương và thù lao được Đại hội đồng cổ đông đã thông qua là: 1.514.400.000 đồng.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	Sản lượng nước sạch doanh thu	m ³	58.850	60.745	103,2%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	526.000	543.303	103,3%
3	Lao động bình quân (không kể người quản lý điều hành)	Người	943	926	98,19%
4	Năng suất lao động	m ³ /ng/năm	62.407	65.600	105,11%
5	Nộp ngân sách	Tr.đ	69.900	84.366	120,7%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	53.300	44.569	83,6%
7	Bảo toàn và PT vốn	Tr.đ	433.900	439.874	101,4%

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về thù lao, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần vốn góp chi phối của nhà nước. Tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS giảm 16,4% tương đương với mức giảm lợi nhuận.

Tổng Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của HĐQT, BKS là: 1.191.132.800 đồng (Một tỷ, một trăm chín mươi một triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm đồng).

Cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Tiền lương (Đồng/tháng)	Thù lao (Đồng/tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương thực hiện (Đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	26.752.000		12	321.024.000
2	Phó CT HĐQT	23.826.000		12	285.912.000
3	Thành viên HĐQT (không CTr)		5.016.000	12	60.192.000
4	Trưởng BKS (CTr)	20.482.000		12	245.784.000
5	Thành viên BKS (CTr)	13.376.000		12	160.512.000
6	Thành viên BKS (CTr)	13.376.000		8	107.008.000
7	Thành viên BKS (không CTr)		2.675.200	4	10.700.800
Tổng cộng :					1.191.132.800

II. Mức tiền lương, thù lao và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2024.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Sản lượng nước sạch	m ³	61.700.000
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	546.100
3	Lao động bình quân	Người	940
4	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,81

5	Năng suất lao động	m3/ng/năm	65.638
6	Nộp ngân sách	Triệu đồng	77.068
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	45.000
8	Bảo toàn và PT vốn	Triệu đồng	439.874

2. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của HĐQT, BKS.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016, và tình hình thực tế SXKD, trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đề xuất xây dựng mức tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2024 cụ thể như sau:

TT	Chức danh quản lý	Mức lương (đồng/tháng)	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tháng	Tổng tiền lương KH (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	32.000.000		12	384.000.000
2	Phó CT HĐQT	28.500.000		12	342.000.000
3	Thành viên HĐQT (không CTr)		6.000.000	12	72.000.000
4	Trưởng BKS (CTr)	24.500.000		12	294.000.000
5	Thành viên BKS (CTr)	16.000.000		12	192.000.000
6	Thành viên BKS (CTr)	16.000.000		12	192.000.000
	Tổng cộng				1.476.000.000

Tổng Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của HĐQT, BKS là: 1.476.000.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm bảy mươi sáu triệu đồng).

3. Quyết toán tiền lương, thù lao và quỹ tiền lương, thù lao thực hiện.

Cuối năm, căn cứ vào mức lương, thù lao và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch tại khoản 2 mục II; Kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tại khoản 1 mục II Tờ trình này và quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần vốn góp chi phối của nhà nước. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét và quyết định quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tài liệu Đại hội.



Nguyễn Văn Phụng

Số: 943 /TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 11 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/6/2021;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của Ông Phạm Minh Cường – Thành viên HĐQT Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương.

Căn cứ số lượng hồ sơ đề cử, ứng cử tính đến thời điểm 24h ngày 10/6/2024: không có hồ sơ đề cử, ứng cử.

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét quyết định:

I. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Phạm Minh Cường (có đơn từ nhiệm kèm theo).

II. Danh sách ứng cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Căn cứ danh sách đề cử của Hội đồng quản trị (theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động, Khoản 2.4 Điều 3 Quy chế quản trị nội bộ Công ty).

Căn cứ năng lực, phẩm chất, uy tín và điều kiện có thể hoàn thành chức trách nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị nếu được bầu của người được đề cử, đối chiếu với tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Luật doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đề cử các ông/bà có tên sau để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027 gồm:

1. Ông Nguyễn Thái Dũng, giới tính Nam, sinh ngày 08/5/1978;

- Số thẻ căn cước công dân: 030078001327 cấp ngày 21/9/2022 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

- Địa chỉ thường trú: Số 175A Đinh Tiên Hoàng, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ công ty - Bí thư chi bộ phòng Quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản – Phó tổng giám đốc công ty.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh, kỹ sư cấp thoát nước

- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị

(có sơ yếu lý lịch của ứng viên kèm theo)

2. Ông Vũ Chí Phương, giới tính Nam, sinh ngày 21/02/1978;

- Số thẻ căn cước công dân: 030078011779 cấp ngày 16/8/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

- Địa chỉ thường trú: Số 03/221 Yết Kiêu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương



- Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ công ty – Bí thư chi bộ -
Trưởng phòng Tổ chức hành chính.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh tế, kỹ sư xây dựng.

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị.

(có sơ yếu lý lịch của ứng viên kèm theo)

3. Các nhân sự đề cử khác (nếu có) sẽ được báo cáo cụ thể tại Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Tài liệu Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Mạnh Dũng





SƠ YẾU LÝ LỊCH

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): NGUYỄN THÁI DŨNG

2) Tên gọi khác:.....

3) Sinh ngày: 08 tháng 5 năm 1978, Giới tính (nam, nữ): Nam.

4) Nơi sinh: Thị trấn Gia Lộc – Huyện Gia Lộc – tỉnh Hải Dương

5) Quê quán: Thị trấn Gia Lộc – Huyện Gia Lộc – tỉnh Hải Dương

6) Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 39 Phố Phan Đăng Lưu, phường Tân Bình, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: 175 A Đinh Tiên Hoàng- Phường Hải Tân- TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương.

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Số điện thoại liên hệ: 0988505852.

11) Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng

12) Trình độ:

12.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12

12.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Thạc sĩ QTKD

(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

12.3- Ngoại ngữ: Tiếng Anh bằng C 12.4-Tin học: Auto CAD Bằng B

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

13) Quá trình công tác (nêu tóm tắt thời gian, nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

TT	Thời gian (Tháng/Năm)	Nơi làm việc (Tên tổ chức làm việc)	Chức vụ	Vị trí làm việc
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Từ 04/2002 đến 7/2008	Công ty Cấp nước Hải Dương	Cán bộ kỹ thuật	Phòng kỹ thuật
2	Từ 7/2008 đến 9/2009	Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Hải Dương	Trợ lý giám đốc, ban quản lý dự án WB	Ban quản lý dự án WB
3	Từ 9/2009 đến 3/2012	Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Hải Dương	Trợ lý giám đốc, ban quản lý dự án WB, Phó Phòng	Phòng quản lý đầu tư xây dựng cơ bản
4	Từ 4/2012 đến 9/2013	Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Hải Dương	Giám đốc	xí nghiệp kinh doanh nước sạch số 3
5	Từ 9/2013 đến 6/2020	Công ty CP kinh doanh nước sạch Hải Dương	Giám đốc	Chi nhánh sản xuất nước Cẩm Thượng
6	Từ 6/2020 đến 6/2022	Công ty CP kinh doanh nước sạch Hải Dương	Giám đốc	Chi nhánh sản xuất nước Cẩm Thượng
7	Từ 7/2022 đến nay (4/2024)	Công ty Cp kinh doanh nước sạch Hải Dương	Trưởng phòng	Phòng quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản

14) Số chứng minh nhân dân/CCCD: 030078001327. Ngày cấp: 21/9/2022 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

15) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Người có liên quan (là người có liên quan theo quy định của Luật Chứng khoán)

TT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ	CMND, CCCD	Nơi học tập/ làm việc/ khác	Vị trí công việc	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Văn Gần	Bố	030052011559	191 Đinh Tiên Hoàng tp Hải Dương		0	0
2	Trần Thị Vân Khánh	Mẹ	030155011103	191 Đinh Tiên Hoàng P Hải Tân tp Hải Dương		0	0
3	Trần Thị Ánh Tuyết	Vợ	030180001548	175 A Đinh Tiên Hoàng, P Hải Tân tp Hải Dương		0	0
4	Nguyễn Thái Kiên	Con	030207019938	175 A Đinh Tiên Hoàng, P Hải Tân tp Hải Dương		0	0
5	Nguyễn Trần Lan Phương	Con		175 A Đinh Tiên Hoàng, P Hải Tân tp Hải Dương		0	0
6	Nguyễn Thành Nam	Em trai	030079011309	CH2508 Riversid 349 Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội		0	0
7	Nguyễn Hoàng Hiệp	Em trai	030081009377	N 01 T1 Chung cư Ngoại giao đoàn, Phường Xuân Tảo, Từ Liêm, tp Hà Nội		0	0
8	Phan Thu Thủy	Em dâu	030181002244	CH2508 Riversid 349 Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội		0	0
9	Trần Thị Huệ	Em dâu	030181018965	N 01 T1 Chung cư Ngoại giao đoàn, Phường Xuân Tảo, Từ Liêm, tp Hà Nội		0	0
10	Dương Thị Sùu	Mẹ Vợ	030155001326	63 Nguyễn Công Hoan, P Quan Trung,, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương		0	0
11	Trần Minh Tuấn	Anh Vợ	030078019899	47 Phạm Lệnh Công, P Hải Tân tp Hải Dương tỉnh Hải Dương		0	0

- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): Không

- Có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương (có, không)?: Không.

- Có hành vi vi phạm pháp luật (có, không)?: Không

- Năng lực hành vi dân sự (đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự)?: Đầy đủ.

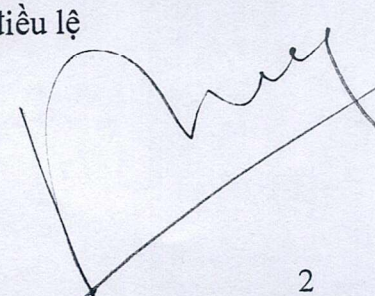
- Có khoản nợ với công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương (có, không)?:

Không

16) Số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương: Sở hữu cá nhân: 21.851 cổ phần chiếm 0,0685% vốn điều lệ

17) Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:



- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương.
- Thông báo cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh sau thời gian Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương tiếp nhận hồ sơ.
- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên./.

Hải Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2024

(Chứng thực chữ ký người khai)

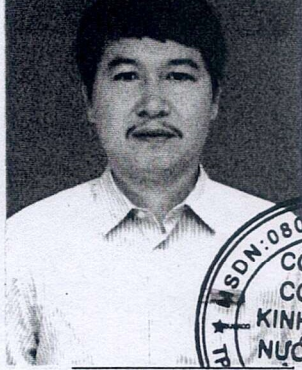


TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THANH SƠN

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên
đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thái Dũng



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): VŨ CHÍ PHƯƠNG.
- 2) Tên gọi khác:.....
- 3) Sinh ngày: 21 tháng 02 năm 1978, Giới tính (nam, nữ): Nam
- 4) Nơi sinh: Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương
- 5) Quê quán: An Lâm, Nam Sách, Hải Dương
- 6) Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3/221 Yết Kiêu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay: 3/221 Yết Kiêu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Số điện thoại liên hệ: 0983210278
- 11) Nghề nghiệp: Cử nhân khoa học giáo dục chính trị; Kỹ sư xây dựng công trình;
- 12) Trình độ:
 - 12.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12
 - 12.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Thạc sĩ - Quản lý kinh tế
(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)
 - 12.3- Ngoại ngữ: Anh (B2 khung EU) 12.4-Tin học:
 - (Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)
- 13) Quá trình công tác (nêu tóm tắt thời gian, nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

TT	Thời gian (Tháng/Năm)	Nơi làm việc (Tên tổ chức làm việc)	Chức vụ	Vị trí làm việc
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	11/2002 - 01/2003	Trường THCS Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương	Giáo viên	Giáo viên
2	2/2003 - 7/2005	Công ty cấp nước Hải Dương	Nhân viên	Phòng thanh tra
3	8/2005 - 5/2009	, Công ty TNHH một thành viên KDNS Hải Dương	Nhân viên	Phòng KHKD
4	6/2009 - 12/2014	Công ty TNHH một thành viên KDNS Hải Dương	Nhân viên	Phòng Pháp chế
5	1/2015 - 4/2017	Công ty TNHH một thành viên KDNS Hải Dương	Phó trưởng phòng	Phòng Pháp chế
6	5/2017 - 9/2019	Công ty cổ phần KDNS Hải Dương	Phó trưởng phòng	Phòng Pháp chế
7	10/2019 - 8/2022	Công ty cổ phần KDNS Hải Dương	Trưởng phòng	Phòng Pháp chế
8	1/9 /2022 đến nay 20/10/2022	Công ty cổ phần KDNS Hải Dương	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức hành chính

- 14) Số chứng minh nhân dân/CCCD: 030078011779. Ngày cấp: 16/8/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 15) Đặc điểm lịch sử bản thân:



- Người có liên quan (là người có liên quan theo quy định của Luật Chứng khoán)

TT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ	CMND, CCCD	Địa chỉ	Vị trí công việc	Tên công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ có vốn góp	Tỷ lệ nắm giữ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Thị Thu Hương	Vợ	030180015442	3/221 Yết Kiêu, Hải Tân, TP Hải Dương		0	0
2	Vũ Xuân Phóng	Bố đẻ	030041000103	Khu DC Trụ Hạ, phường Đồng Lạc, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương		0	0
3	Nguyễn Thị Tâm	Mẹ đẻ	030150000534	Khu DC Trụ Hạ, phường Đồng Lạc, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương		0	0
4	Nguyễn Văn Ban	Bố vợ	030040005422	Số 24/229 Yết Kiêu, Khu 6, phường Hải Tân, TP Hải Dương		0	0
5	Nguyễn Thị Hạ	Mẹ Vợ	030145000895	Số 24/229 Yết Kiêu, Khu 6, phường Hải Tân, TP Hải Dương		0	0
6	Vũ Mai Chi	Con	030305002362	Số 24/229 Yết Kiêu, Khu 6, phường Hải Tân, TP Hải Dương		0	0
7	Vũ Thanh Tuấn	Em ruột	030080015413	Tổ 36 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP Hà Nội		0	0
8	Nguyễn Thị Hoài Phương	Em dâu	031181013763	Tổ 36 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP Hà Nội		0	0
9	Vũ Xuân Hưng	Em ruột	030083007001	Khu DC Trụ Hạ, phường Đồng Lạc, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương		0	0
10	Nguyễn Thị Ngọt	Em dâu	030187006235	Khu DC Trụ Hạ, phường Đồng Lạc, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Công nhân ghi thu chi nhánh KDNS số 11 Cty CPKDNS Hải Dương	0	0

- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): không.

- Có quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương (có, không)?: Không

- Có hành vi vi phạm pháp luật (có, không)?: Không

- Năng lực hành vi dân sự (đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự)?: Đầy đủ

- Có khoản nợ với công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương (có, không)?: Không

16) Số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện của Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương: Cá nhân sở hữu: 13.251 chiếm 0,04156% vốn điều lệ

17) Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị tại công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương.

013
 CÔNG TY
 PHẦN
 DOANH
 SẠCH
 HẢI
 DƯƠNG
 3-T.HAI

Handwritten signature

- Thông báo cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh sau thời gian Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương tiếp nhận hồ sơ.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên./.

Hải Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên
đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Chứng thực chữ ký người khai)



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THANH SƠN

Phạm Vũ Chi Phương

CT CP * NG